

QUY ĐỊNH

**nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác
của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Căn cứ Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 16/02/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới;

- Xét đề nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh (*sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo*) như sau:

Chương I

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, kết luận về công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh; cụ thể hóa chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng về công tác cải cách tư pháp phù hợp với địa phương; định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. Nghiên cứu, kiến nghị với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau và những vấn đề mới phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp.

3. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương trong công tác cải cách tư pháp.

4. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm để tổ chức thực hiện. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đảm bảo thời gian, nội dung theo yêu

cầu; đôn đốc các cơ quan có liên quan thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Bí thư Tỉnh ủy

a. Là người chịu trách nhiệm chung trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo.

b. Thành lập Tổ giúp việc; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c. Triệu tập, chủ trì phiên họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo, các hội nghị sơ kết, tổng kết của tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp theo quy định; thay mặt Ban Chỉ đạo kết luận và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Trường hợp có công việc đột xuất phải vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì.

d. Thay mặt Ban Chỉ đạo ký các văn bản trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương và những văn bản quan trọng của Ban Chỉ đạo; có thể ủy quyền cho các thành viên khác ký các văn bản theo thẩm quyền.

e. Thực hiện một số nhiệm vụ khác được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương giao hoặc ủy quyền thực hiện.

f. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo - Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy

a. Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo theo sự phân công, ủy nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo.

b. Chịu trách nhiệm tham mưu, xây dựng các văn bản của Ban Chỉ đạo.

c. Thông báo, phối hợp với các cơ quan, thành viên Ban Chỉ đạo tổ chức, chuẩn bị nội dung, phương tiện phục vụ các cuộc họp, hội nghị cải cách tư pháp.

d. Tham mưu, đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức họp khi có yêu cầu. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban Chỉ đạo. Thông báo kết quả các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

e. Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất theo quy định.

f. Chủ trì, phối hợp với thành viên Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách tư pháp, đề xuất xử lý đối với tập thể, cá nhân vi phạm.

g. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các thành viên tổ chức thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh.

h. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo và cấp trên liên quan đến công tác cải cách tư pháp đến các thành viên Ban Chỉ đạo để tổ chức thực hiện.

i. Quản lý, điều hành, chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả hoạt động của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

j. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

k. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

3. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh (*phụ trách lĩnh vực tư pháp*)

Chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp thuộc trách nhiệm của UBND các cấp. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

4. Thành viên - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Có trách nhiệm tham mưu, tổ chức triển khai công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương trong công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

5. Thành viên - Giám đốc Công an tỉnh, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Có trách nhiệm tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách tư pháp trong lĩnh vực từng Ngành thuộc trách nhiệm quản lý. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

6. Thành viên - Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh

Giúp Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo tổ chức lấy ý kiến các dự án luật về hoạt động tư pháp; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát của Hội đồng nhân dân đối với các cơ quan tư pháp. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

7. Thành viên - Chánh Văn phòng Tỉnh ủy

Chỉ đạo thẩm định văn bản tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo; báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cải cách tư pháp trình Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương và các bộ, ngành Trung ương khi có yêu cầu. Phối hợp chỉ đạo công tác chuẩn bị phương tiện phục vụ các cuộc họp, hội nghị cải cách tư pháp; tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác cải cách tư pháp. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

8. Thành viên - Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh

Xây dựng, kiện toàn, củng cố tổ chức và phát triển Hội Luật gia ở các cấp, các ngành, cơ quan; chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến hoạt động hỗ trợ tư pháp, cải cách tư pháp trong lĩnh vực ngành. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

9. Thành viên - Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh

Xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng của Đoàn Luật sư tỉnh và phát triển đảng đội ngũ luật sư; bảo đảm môi trường hoạt động hành nghề thuận lợi cho luật sư; quản lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả của đội ngũ luật sư đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

10. Thành viên - Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy

a. Giúp Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

b. Được phân công làm Tổ trưởng Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, trực tiếp phụ trách, theo dõi, đôn đốc Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ.

c. Phối hợp với các thành viên khác thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan.

d. Thay mặt Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy ký các văn bản của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

e. Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyền hạn Ban Chỉ đạo

1. Được yêu cầu các ban cán sự đảng, đảng đoàn, huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan đến công tác cải cách tư pháp tỉnh báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận về lĩnh vực cải cách tư pháp của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương,

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cải cách tư pháp ở ngành, lĩnh vực và địa phương mình.

2. Kiểm tra, giám sát các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan đến công tác cải cách tư pháp tỉnh đối với ngành, lĩnh vực hoặc địa phương theo quy định.

Điều 4. Quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Được cung cấp thông tin và tham gia ý kiến đối với các văn bản về lĩnh vực tư pháp.

2. Tham dự các hội nghị sơ kết, tổng kết, hội nghị chuyên đề về lĩnh vực tư pháp của các cơ quan, tổ chức có liên quan ở tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố.

3. Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Ban Chỉ đạo thành lập có liên quan đến công tác cải cách tư pháp.

Điều 5. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo - Ban Nội chính Tỉnh ủy

1. Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo và các ngành, đơn vị liên quan xây dựng các văn bản của Ban Chỉ đạo theo quy định, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, ban hành để thực hiện.

2. Có trách nhiệm nhận và chuyển các văn bản, tài liệu của Ban Chỉ đạo đến tổ chức, cá nhân liên quan. Những văn bản có tính chất chỉ đạo, điều hành thì gửi trực tiếp đến các thành viên Ban Chỉ đạo và các ngành, đơn vị có liên quan biết thực hiện. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo sao gửi các thành viên Ban Chỉ đạo những tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo (*các văn bản gửi cho thành viên Ban Chỉ đạo được lưu một bản tại Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

3. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo và các ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh, nếu phát hiện vấn đề phát sinh thì đề xuất, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

4. Định kỳ 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh, kiến nghị những vấn đề cần giải quyết và phương hướng nhiệm vụ trong kỳ tới trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, cho ý kiến chỉ đạo kịp thời.

5. Khi cần thiết, trực tiếp làm việc với các thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được phân công và chuẩn bị ý kiến cho cuộc họp Ban Chỉ đạo. Khi làm việc, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo được trao đổi, yêu cầu cung cấp thông tin, số liệu, tài liệu nhưng không làm ảnh hưởng đến lĩnh vực điều hành của đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo. Khi phát sinh các vấn đề cần thiết giải quyết thuộc trách nhiệm điều hành của Trưởng Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo

giải quyết kịp thời.

6. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo thành lập Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo theo quy định.

Chương II **NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC** **VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 6. Nguyên tắc làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm về phần việc được phân công và cùng chịu trách nhiệm về việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Cải cách tư pháp giai đoạn 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo hoạt động chủ yếu thông qua các cuộc họp

a. Các cuộc họp Ban Chỉ đạo được tiến hành định kỳ 06 tháng một lần và đột xuất khi có yêu cầu. Tài liệu phục vụ các cuộc họp phải được gửi trước đến các thành viên Ban Chỉ đạo ít nhất là 03 ngày làm việc (*trừ những cuộc họp đột xuất*). Những nội dung họp được thống nhất thông qua khi có từ 2/3 tổng số thành viên dự họp tán thành. Những vấn đề còn ý kiến khác nhau, do Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận, quyết định.

b. Những vấn đề cần lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo mà do yêu cầu cấp bách hoặc xét thấy không cần thiết tổ chức họp Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo (*hoặc người được ủy quyền*) gửi nội dung lấy ý kiến đến các thành viên bằng văn bản. Ý kiến phản hồi của các thành viên được gửi lại Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định. Sau thời hạn đề nghị trả lời, nếu thành viên nào không phản hồi thì xem như thống nhất với nội dung lấy ý kiến.

c. Tùy theo tính chất cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể mở rộng thêm thành phần dự họp. Thành viên được mời họp có quyền tham gia ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

2. Đối với tập thể Ban Chỉ đạo

a. Hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ gắn với trách nhiệm của cá nhân được phân công.

b. Đảm bảo thực hiện kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương theo quy định.

3. Đối với thành viên Ban Chỉ đạo

a. Làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; mỗi thành viên phụ trách một số lĩnh vực theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và phải báo cáo về kết quả công

việc đã được phân công cho Trưởng Ban Chỉ đạo.

b. Chủ động phối hợp với cấp ủy cơ quan, đơn vị mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh đồng bộ, thống nhất; được sử dụng bộ máy, con dấu, trung tâm cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

c. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp với nhau để thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp; chủ động nghiên cứu, đề xuất các vấn đề liên quan đến thực hiện cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh trình Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 8. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo và cung cấp tài liệu, thông tin bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thông báo kịp thời với các thành viên Ban Chỉ đạo về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo; đồng thời, trong trường hợp cần thiết có thể làm việc với các thành viên Ban Chỉ đạo trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị với Trưởng Ban Chỉ đạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương.

Điều 9. Quan hệ công tác giữa Ban Chỉ đạo với các cơ quan, đơn vị có liên quan khác

1. Ban Chỉ đạo làm việc trực tiếp với ban cán sự đảng, đảng đoàn; Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan tư pháp và cơ quan, ban, ngành có liên quan đến cải cách tư pháp.

2. Tùy tính chất công việc, Ban Chỉ đạo có thể yêu cầu các tổ chức, cá nhân và đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, hồ sơ và phối hợp thực hiện công việc liên quan đến công tác cải cách tư pháp.

Chương III CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 10. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

Có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo và phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt; đồng thời chịu trách nhiệm thanh, quyết toán theo quy định.

Điều 11. Chi tiêu tài chính

1. Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định hiện hành.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo được cung cấp trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công việc và nhiệm vụ được giao. Các chi phí này được chi từ nguồn kinh phí của Ban Chỉ đạo được cấp theo quy định.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo lập bảng kê chi tiết các nội dung công việc cần thanh toán; chuyển đầy đủ chứng từ đề Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thanh toán theo chế độ tài chính quy định.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, khi thấy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với hoạt động của Ban Chỉ đạo và các quy định hiện hành thì các thành viên Ban Chỉ đạo đề xuất với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- BCĐ Cải cách tư pháp Trung ương (báo cáo),
- Ban Nội chính Trung ương (báo cáo),
- Vụ Địa phương II, BNCTW (theo dõi),
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Thành viên BCĐ CCTP tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan có thành viên tham gia BCĐ CCTP tỉnh,
- VPTU: CVP, PCVP; P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Bùi Thị Quỳnh Vân